

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 270/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28/9/2022
“V/v Tranh chấp về hôn nhân gia
đình ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu Trung tâm:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Kiên.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thị Thiện Lai;

2. Bà Phạm Xuân Đào.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm Phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và tại điểm cầu Thành phần Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 597/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2022 về việc “tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 478/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 450/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 24/TB-TA ngày 06 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm 1988; địa chỉ: số nhà 85, ấp HB, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn V, sinh ngày 27/11/1989; địa chỉ: ấp Nhon An, xã Nhon Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Nh trình bày, giữa chị Nh và anh Nguyễn Văn V tự tìm, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005, đến ngày 30/5/2011, mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (Giấy đăng ký kết hôn số 96). Sau khi đăng ký kết hôn thì hai vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ chồng tọa lạc tại ấp Nhơn An, xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Chung sống đến đầu tháng 1/2012 thì vợ chồng đi làm tại tỉnh Bình Dương, cho đến tháng 8/2014, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh V có người phụ nữ khác, vợ chồng xảy ra cự cãi, bất đồng quan điểm, anh V ăn chơi, cá độ đá bóng, gây nợ nần. Bản thân chị có nhiều lần khuyên ngăn anh V nhưng không thành, nên từ tháng 6/2016 thì giữa chị với anh V đã tự sống ly thân. Khi ly thân, gia đình hai bên có đồng viên, hàn gắn tình cảm vợ chồng tuy nhiên không thành.

Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chị Nh yêu cầu xin ly hôn với anh V.

- Về con chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Bị đơn anh Nguyễn Văn V trong giai đoạn chuẩn bị xét xử vắng mặt, nên không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa:

- Chị Nguyễn Thị Hồng Nh vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào khác, chứng minh cho yêu cầu của mình.
- Anh Nguyễn Văn V vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử thống nhất đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự .
- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và 234 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn Văn V vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử theo Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng Nh đối với ông Nguyễn Văn V.

- Về con chung: không có, nên không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có yêu cầu, nên không đề cập xem xét, giải quyết.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Nguyễn Thị Hồng Nh khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn V, anh V cư trú trên địa bàn huyện Chợ Mới. Xét đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, anh V cư trú tại địa bàn huyện Chợ Mới, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: anh V đã được Tòa án cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định, nhưng vẫn vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự thống nhất, xét xử vắng mặt anh V theo quy định pháp luật tố tụng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Nh và anh Nguyễn Văn V kết hôn do tự nguyện, không bị ép buộc, chị Nh và anh V có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, nên hôn nhân giữa chị Nh và anh V được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, cũng như tại phiên tòa chị Nh khẳng định không còn tình cảm với anh V, do cả hai đã tự sống ly thân từ năm 2016 đến nay, do quá trình chung sống anh V có tình cảm với người phụ nữ khác, anh V thường xuyên chơi cá độ bóng đá, nên vợ chồng thường xuyên cự cãi, cũng như từ khi sống ly thân đến nay cả chị và anh V không có ý định đoàn tụ, không nói chuyện với nhau. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, cũng như tại phiên tòa anh V vắng mặt; mặc dù Tòa án đã thực hiện cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh V, nhưng anh V không có ý kiến về quan hệ hôn nhân, điều này chứng tỏ anh V đã từ bỏ quyền tố tụng của mình, cũng như không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Do đó, xác định tình cảm vợ chồng giữa chị Nh và anh V là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên Hội đồng xét xử thống nhất, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nh đối với anh V theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về quan hệ con chung: không có, nên không đề cập xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Nh xác định không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Chị Nh xác định không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[2.5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng Nh phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Văn V không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, các Điều 56, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 144, 147, 271, 273, 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Nh đối với bị đơn anh Nguyễn Văn V;

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Hồng Nh được ly hôn với anh Nguyễn Văn V.

Giấy chứng nhận kết hôn số 96 ngày 30 tháng 5 năm 2011 do Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp cho chị Nguyễn Thị Hồng Nh và anh Nguyễn Văn V, không còn giá trị pháp lý.

2. Về quan hệ con chung: không có, nên không đề cập xem xét, giải quyết.

3. Về quan hệ tài sản chung: không đề cập xem xét, giải quyết.

4. Về quan hệ nợ chung: không đề cập xem xét, giải quyết.

5. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng Nh phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004802 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 28 tháng 6 năm 2022; chị Nguyễn Thị Hồng Nh đã nộp đủ án phí.

Anh Nguyễn Văn V không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, chị Nguyễn Thị Hồng Nh có mặt, có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

- Riêng anh Nguyễn Văn V, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Mới (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới (1);
- Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (1);
- Các đương sự (để thi hành) (2);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên